

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC

BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY



Số: 3700303206/OOLU2660963450 /INTERTEK VIỆT NAM

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 23 Đại lộ Độc Lập, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0274 - 3756312

Fax: 0274 – 3756313

Email: yen.thimy.huynh@dksh.com. Số điện thoại: 0906862975

CÔNG BỐ

Sản phẩm:

Số TT	Tên sản phẩm dệt may	Ký hiệu kiểu loại	Màu sắc, thành phần sợi	Số lượng	Đối tượng sử dụng
1	TẮM BÔNG TENDER SOFT	9556710000485	Màu trắng, sợi cotton	1080 hũ	Người lớn

Phù hợp với tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: QCVN 01/2017/BCT

Loại hình đánh giá: Tổ chức chứng nhận đánh giá (bên thứ ba):

Tên tổ chức chứng nhận: CÔNG TY TNHH INTERTEK VIỆT NAM

Số giấy chứng nhận: VNMT21013995

Ngày cấp giấy chứng nhận: 02/04/2021

DKSH cam kết và chịu trách nhiệm về tính phù hợp của các sản phẩm trên do DKSH nhập khẩu và chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường.

Bình Dương, ngày 29 tháng 9 năm 2020
CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM

HUỲNH THỊ MỸ YẾN
QUẢN LÝ ĐĂNG KÝ SẢN PHẨM
NGÀNH HÀNG TIÊU DÙNG



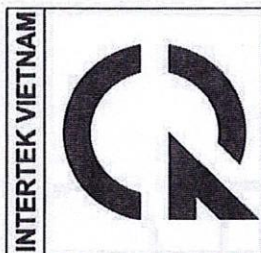
GIẤY CHỨNG NHẬN

SỐ CHỨNG NHẬN: VNMT21013995

Chứng nhận lô hàng hóa:

SẢN PHẨM DỆT MAY

Mẫu dấu hợp quy



Nhập khẩu bởi/Sản
xuất bởi

Chi tiết thông tin lô hàng tại phụ lục giấy chứng nhận

Số lượng: 1080 Cái

Xuất xứ: Malaysia

Theo tờ khai Hải Quan nhập khẩu số: 103907469301

Ngày: 22/03/2021

CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM

23 ĐẠI LỘ ĐỘC LẬP, KHU CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM SINGAPORE,
PHƯỜNG BÌNH HÒA, THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

PHÙ HỢP VỚI QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA:

QCVN 01/2017/BCT

VÀ ĐƯỢC PHÉP SỬ DỤNG DẤU HỢP QUY (CR)

PHƯƠNG THỨC CHỨNG NHẬN: PHƯƠNG THỨC 7

(Theo Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 và Thông tư số
02/2017/TT-BKHCN ngày 31 tháng 3 năm 2017 của Bộ Khoa Học Công Nghệ;
Thông tư số 21/2017/TT-BCT ngày 23 tháng 10 năm 2017 và Thông tư số
20/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Bộ Công Thương)

Ngày cấp chứng nhận: 02/04/2021



LÊ THỊ HỒ PHƯƠNG

GIÁM ĐỐC CHỨNG NHẬN



PHỤ LỤC PHẠM VI CHỨNG NHẬN

BAN HÀNH KÈM THEO GIẤY CHỨNG NHẬN SỐ: VNMT21013995

Chứng từ	Số	Ngày ban hành
Tờ khai nhập khẩu	103907469301	22/03/2021
Vận đơn	OOLU2660963450	07/03/2021
Hóa đơn (Invoice)	SI1000722	28/02/2021
Hợp đồng	Halex – SC No. 0421	23/02/2021
Xuất xứ	Malaysia	-
Lô hàng	-	-

THÔNG TIN CHI TIẾT LÔ HÀNG:

Số Tt	Tên Sản Phẩm Dệt May	Mã Sản Phẩm (Ký Hiệu, Kiểu Loại)	Nhãn Hiệu	Xuất Xứ	Màu Sắc	Chất Liệu (Thành Phần Sợi)	Số Lượng	Kích Thước	Nhóm Sản Phẩm
1	TẤM BÔNG TENDER SOFT	9556710000485	TENDER SOFT	Malaysia	Trắng	sợi cotton	1080 hũ	72 ± 1 mm	2

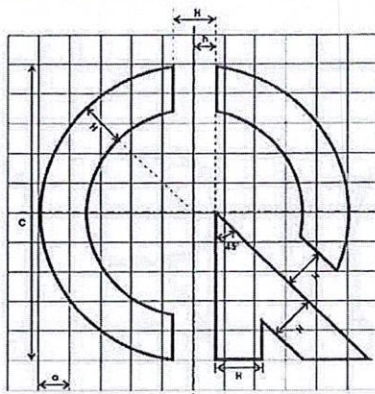


03/03/2021
CƠ
T
Đ
I
ỆT
4N

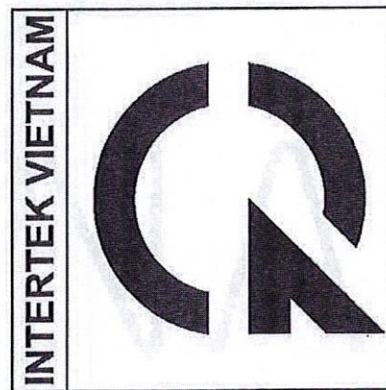
THỎA THUẬN SỬ DỤNG HỢP QUY

1. Trách nhiệm và quyền hạn của Intertek Việt Nam:

- Cung cấp mã số chứng nhận lô hàng hóa sản phẩm dệt may: VNMT21013995
- Intertek Việt Nam sẽ cấp 02 bản chính, "Quyết định cấp chứng nhận hợp quy", "Giấy chứng nhận hợp quy" và phụ lục phạm vi chứng nhận đối với các sản phẩm phù hợp QCVN 01/2017/BCT.
- Intertek Việt Nam sẽ cung cấp bản thiết kế mẫu "Dấu hợp quy" của Intertek Việt Nam cho quý Doanh nghiệp tự in và dán trên sản phẩm của Doanh nghiệp được Intertek Việt Nam chứng nhận phù hợp QCVN 01:2017-BCT (Phụ lục phạm vi chứng nhận).



Chú thích: $H = 1,5 a$



$h = 0,5 H$

$C = 7,5 H$

Hình dạng, kích thước cơ bản của dấu hợp quy "CR"

- Khi Intertek Việt Nam phát hiện Doanh nghiệp vi phạm về sử dụng Giấy chứng nhận và dấu hợp quy trái với qui định. Intertek Việt Nam có quyền thu hồi Giấy chứng nhận và dấu hợp quy của Doanh nghiệp và Doanh nghiệp phải dừng ngay việc sử dụng giấy chứng nhận và dấu hợp quy dưới mọi hình thức (quảng cáo, in/dán trên sản phẩm,...).

2. Trách nhiệm và quyền hạn của Doanh nghiệp

- Tự in và dán dấu hợp quy trực tiếp trên sản phẩm/ hàng hóa hoặc trên bao bì, nhãn gắn trên sản phẩm/ hàng hóa được chứng nhận.
- Dấu hợp quy có thể phóng to, thu nhỏ theo mục đích sử dụng nhưng không được phép tự ý chỉnh sửa bản thiết kế dấu hợp quy của Intertek Việt Nam
- Dấu chứng nhận phải đảm bảo không dễ tẩy xóa, không thể bóc ra gắn lại và phải ở vị trí dễ đọc, dễ thấy.



- Được phép sử dụng trong các công văn giao dịch, tài liệu kỹ thuật, tài liệu quảng cáo, tài liệu đào tạo, name-card, hồ sơ đấu thầu, chứng từ và các tài liệu tiếp thị liên quan đến sản phẩm được chứng nhận
- Được phép sử dụng trong các chương trình quảng cáo, quảng bá trên phương tiện thông tin đại chúng như phát thanh, truyền hình, báo chí cho các sản phẩm được chứng nhận.
- Được phép sử dụng trên các phương tiện giao thông, vận tải, các bảng quảng cáo công cộng cho các sản phẩm được chứng nhận.

Ghi chú: Không được sử dụng giấy chứng nhận hợp quy và dấu hợp quy trong các điều kiện sau:

- Doanh nghiệp sử dụng theo cách có thể gây nhầm lẫn, có thể dẫn đến gây hiểu nhầm, sai lệch gây ảnh hưởng tới uy tín cho Intertek Việt Nam.
- Doanh nghiệp sử dụng khi đã hết hiệu lực chứng nhận hoặc không tuân thủ các yêu cầu về chứng nhận;
- Chuyển nhượng Giấy chứng nhận hợp quy và dấu hợp quy cho một cơ sở hay một pháp nhân khác.
- Doanh nghiệp sử dụng trên các sản phẩm hoặc trong các tài liệu quảng cáo, giới thiệu cho các sản phẩm mà không trong phạm vi được chứng nhận.

3. Điều khoản chung:

- Thỏa thuận này đính kèm với "Giấy chứng nhận hợp quy"
- Thỏa thuận này là cơ sở để xử lý vi phạm.

NGÀY: 02/04/2021

BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

SỐ: VNMT21013995

Khách hàng



CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM

23 ĐẠI LỘ ĐỘC LẬP, KHU CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM SINGAPORE,
PHƯỜNG BÌNH HÒA, THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào (các) mẫu đại diện/ điển hình được cung cấp và xác định trên cơ sở của lô/ loại Sản Phẩm Dệt May như sau:

Mô tả mẫu thử nghiệm : (A) Tăm Bông Tender Soft
Kiểu/Loại : (A) 9556710000485
Độ tuổi sử dụng : Nhóm 2
Nhà sản xuất/ Xuất xứ : Malaysia
Ngày nhận mẫu : 31/03/2021
Ngày bắt đầu thử nghiệm : 31/03/2021

Thử nghiệm thực hiện: Theo Quy Chuẩn Kỹ Thuật Quốc Gia về mức giới hạn hàm lượng formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may (QCVN01/2017/BCT) vui lòng xem kết quả thử nghiệm sau đây.

KẾT LUẬN:

Kết quả thử nghiệm (các) mẫu đại diện/ điển hình được cung cấp và xác định trên cơ sở của lô/ loại Sản Phẩm Dệt May **PHÙ HỢP** Theo Quy Chuẩn Kỹ Thuật Quốc Gia về mức giới hạn hàm lượng formaldehyt và các amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may (QCVN 01/ 2017/BCT)

Thẩm định & Phê duyệt:
Thay mặt INTERTEK VIETNAM LTD.



LÊ THỊ HỒ PHƯƠNG
GIÁM ĐỐC CHỨNG NHẬN



NGÀY: 02/04/2021

BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

SỐ: VNMT21013995

Kết quả thử nghiệm

Mẫu thử nghiệm	Tiêu chuẩn	Kết quả
(A)	ISO 14184-1: 2011: Textiles – Determination of formaldehyde – Part 1: Free and hydrolyzed formaldehyde (water extraction method)	ĐẠT
(A)	EN 14362-1:2012: Vật liệu dệt – Phương pháp xác định các amin thơm chuyển hóa từ các chất màu azo – Phần 1: Phát hiện việc sử dụng các chất màu azo bằng cách chiết và không cần chiết xơ	ĐẠT
(A)	EN 14362-3:2012: Vật liệu dệt – Phương pháp xác định các amin thơm chuyển hóa từ các chất màu azo – Phần 3: Phát hiện việc sử dụng một số chất màu azo có thể giải phóng ra 4-aminoazobenzen	ĐẠT

Thử nghiệm thực hiện**1. Thử nghiệm hàm lượng Formaldehyt trong sản phẩm dệt may**

Theo ISO 14184-1:2011– Vật Liệu Dệt – Xác định Formaldehyt – Phần 1

TT	Mẫu thử nghiệm	Kết quả (mg/kg)	Giới hạn max (mg/kg)
1	(A) Tấm Bông Tender Soft-9556710000485	<5	75

2. Thử nghiệm hàm lượng amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm azo trong sản phẩm dệt may

Theo EN 14362-1: 2012

Theo EN 14362-3: 2012

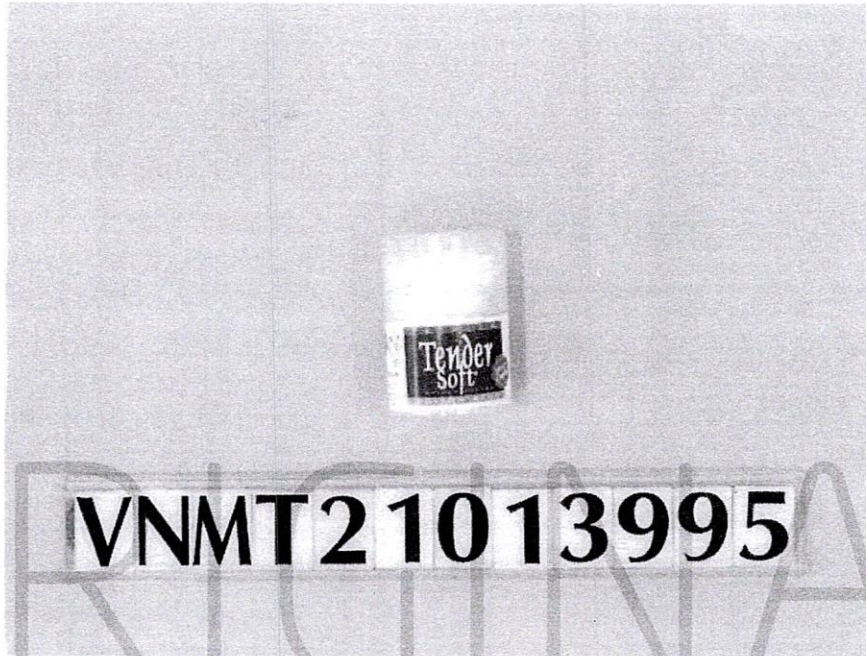
Mẫu Thử Nghiệm Được Miễn Kiểm.



NGÀY: 02/04/2021

BÁO CÁO THỬ NGHIỆM

SỐ: VNMT21013995

HÌNH ẢNH

Mẫu 1 (Mẫu A)

KẾT THÚC BÁO CÁO

Báo cáo này (bao gồm cả tài liệu và hình ảnh đính kèm) được phát hành dành riêng cho việc sử dụng và phục vụ cho lợi ích của đơn vị yêu cầu theo đúng mục đích đã yêu cầu. Bất kỳ phần nào trong nội dung của báo cáo cũng không được sửa đổi, sao chép hay phân phối cho bất kỳ đơn vị thứ ba nào nếu không có sự đồng ý bằng văn bản từ phía chúng tôi. Chúng tôi hoàn toàn không chịu trách nhiệm nếu báo cáo này được sử dụng cho một mục đích khác với mục đích ban đầu, và chúng tôi cũng không chịu trách nhiệm với bất kỳ bên nào khác về bản báo cáo này.





QUYẾT ĐỊNH CẤP CHỨNG NHẬN HỢP QUY

CHO SẢN PHẨM DỆT MAY THEO QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA

QCVN 01/2017/BCT

Ngày: 02/04/2021

CÔNG TY ĐĂNG KÝ CHỨNG NHẬN:

CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM

Căn cứ theo hồ sơ chứng nhận:

Tên tài liệu\ hồ sơ	Ngày ban hành	Ghi chú
<input checked="" type="checkbox"/> Báo cáo thử nghiệm	02/04/2021	VNMT21013995
<input checked="" type="checkbox"/> Phiếu xem xét đánh giá hồ sơ chứng nhận sản phẩm Thẩm định cấp chứng nhận	02/04/2021	VNMT21013995
<input checked="" type="checkbox"/> Đơn đăng ký chứng nhận	29/03/2021	539
<input checked="" type="checkbox"/> Hồ sơ lô hàng: theo số vận đơn	07/03/2021	OOLU2660963450
<input checked="" type="checkbox"/> Dấu chứng nhận CR (định dạng .pdf)	08/02/2018	Tài liệu Intertek Vietnam
<input checked="" type="checkbox"/> Hướng dẫn sử dụng dấu CR (TEX-CER-WI-001)	08/02/2018	
<input checked="" type="checkbox"/> Bảng chứng nhận	02/04/2021	VNMT21013995
<input checked="" type="checkbox"/> Danh mục sản phẩm phù hợp QCVN 01/2017/BCT (Phụ lục giấy chứng nhận)	02/04/2021	VNMT21013995

KẾT QUẢ: CĂN CỨ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ CHỨNG NHẬN, KẾT QUẢ HỒ SƠ CHỨNG NHẬN ĐÍNH KÈM, THAY MẶT INTERTEK VIỆT NAM, QUYẾT ĐỊNH SẢN PHẨM DỆT MAY:

HỢP QUY

THEO QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA QCVN01/2017/BCT

Ghi chú: Xem chi tiết trong danh mục sản phẩm phù hợp với QCVN để thấy thông tin chi tiết sản phẩm nào được chứng nhận hợp quy.



LÊ THỊ HỒ PHƯƠNG
GIÁM ĐỐC CHỨNG NHẬN



CÔNG TY TNHH DKSH
VIỆT NAM

Số: 75.2016/QĐ-TCCS



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 17 tháng 06 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Bản công bố Tiêu chuẩn Áp dụng
SẢN PHẨM:

TẤM BÔNG TENDER SOFT

GIÁM ĐỐC CÔNG TY DKSH VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật do Chủ tịch nước công bố ngày 12/07/2006;
- Căn cứ Thông tư 21/2007/TT-BKHCN ngày 28/09/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Căn cứ vào nhu cầu hoạt động sản xuất của công ty.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này TCCS 75:2016/DKSH

Điều 2: Các phòng ban trong công ty chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các Phòng ban của công ty;
- Lưu công ty.

CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM
CÔNG TY
TNHH
DKSH
VIỆT NAM
TP. THUAN AN - T. B. BINH DUONG
HUYỀN THỊ MỸ YẾN
ĐIỀU HÀNH ĐĂNG KÝ SẢN PHẨM
NGÀNH HÀNG TIÊU DÙNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

BẢN CÔNG BỐ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM, HÀNG HÓA

Số: 75:2016/DKSH

Doanh nghiệp: CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 23 Đại Lộ Độc Lập, Khu Công Nghiệp Việt Nam – Singapore, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0650 3756312

Fax: 0650 3756313

CÔNG BỐ

Tiêu chuẩn Cơ Sở 75:2016/DKSH

Áp dụng cho sản phẩm, hàng hóa (tên, kiểu loại, mã số hàng hóa)

TẤM BÔNG TENDER SOFT

Doanh nghiệp cam kết sản xuất, kinh doanh sản phẩm, hàng hóa theo đúng tiêu chuẩn công bố trên.

Bình Dương, ngày 17 tháng 06 năm 2016

CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM



HUỖNH THỊ MỸ YẾN
ĐIỀU HÀNH ĐĂNG KÝ SẢN PHẨM
NGÀNH HÀNG TIÊU DÙNG

303
CÔNG
TNH
DKS
IỆT N
AN-T

Doanh nghiệp: CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 23 Đại Lộ Độc Lập, Khu Công Nghiệp Việt Nam – Singapore, Thị xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương.

Điện thoại: 0650 3756312

Fax: 0650 3756313


TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 75:2016/DKSH

TẤM BÔNG TENDER SOFT

Bình Dương, ngày 17 tháng 06 năm 2016

CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM


HUỲNH THỊ MỸ YÊN
ĐẠI LƯU ĐANG KÝ SẢN PHẨM
NGÀNH HÀNG TIÊU DÙNG

06-C
TY
H
H
AM
BÌNH C



TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

TCCS 75:2016/DKSH

TĂM BÔNG TENDER SOFT

1. Phạm vi áp dụng:

Tiêu chuẩn này áp dụng cho TĂM BÔNG TENDER SOFT sản xuất bởi: Halex Woolton (M) SDN. BHD. LOT 142 JALAN KOTA TINGGI, BATU 12 1/2, 81800 ULU TIRAM, JOHOR, MALAYSIA do CÔNG TY TNHH DKSH VIỆT NAM nhập khẩu.

Tiêu chuẩn được xây dựng dựa theo Tiêu chuẩn **HW-SP/CD01** của nhà sản xuất.

2. **Quy cách:** Hộp 200 que (400 đầu bông), Hộp 100 que (200 đầu bông), Bịch 80 que (160 đầu bông).

3. Yêu cầu kỹ thuật :

- Thành phần cấu tạo: Đầu tăm: 100% sợi bông. Que tăm: PP.
- Yêu cầu về ngoại quan: Sản phẩm đóng gói trong hộp nhựa đậy nắp hoặc trong bịch kín.
- Yêu cầu về chỉ tiêu chất lượng:

Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Tiêu chuẩn	Phương pháp thử
Định lượng đầu bông	gam	$\geq 0,03$	Cân
Chiều dài que tăm	mm	72 ± 1	Đo
Hàm lượng formaldehyt	mg/kg	Không lớn hơn 30,0	ISO 14184-1:2011

4. BAO GÓI, GHI NHÃN, BẢO QUẢN, VẬN CHUYỂN

4.1 **Bao gói:** Hộp 200 que (400 đầu bông), Hộp 100 que (200 đầu bông), Bịch 80 que (160 đầu bông).

4.2 **Hạn sử dụng:** 4 năm kể từ ngày sản xuất.

4.3 **Ghi nhãn:** trên mỗi đơn vị bao bì có ghi nhãn nội dung phù hợp nghị định 89/2006/NĐ-CP ngày 30/08/2006 và các văn bản pháp luật hiện hành khác.

4.4 **Vận chuyển:** Vận chuyển sản phẩm bằng các phương tiện thông thường, có mái che, tránh để ngoài mưa, ánh nắng trực tiếp, môi trường có tính ăn mòn và tránh quăng ném làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.

4.5 **Hướng dẫn bảo quản:** Bảo quản ở nơi khô ráo, tránh lửa, tránh ánh nắng trực tiếp.

KẾT LUẬN:

Sản phẩm đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất với sai số các phép đo nằm trong giới hạn cho phép.

